TAND HUYÊN TIÊN LỮ
TỈNH HƯNG YÊN
Bản án số: 28 /2018/HSST
Ngày 28/ 11/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LỮ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
  Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đoàn Ngọc Thanh
  Các Hội thẩm nhân dân:
  1. Ông Lương Đình Hiển
  2. Bà Vũ Thị Toan

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thơm – Thư ký Toà án nhân dân huyện T.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà:*** - Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Hưng Yên. Toà án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2018/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ Ngô Hải Đ, sinh năm: 1999

HKTT và chỗ ở: Thôn L, xã TP, huyện T, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: không nghề; Con ông Ngô Văn Ph và bà Hoàng Thị M; Vợ, con: chưa có; Nhân thân: Ngày 29/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 09 tháng Cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản (thời điểm phạm tội bị caó chưa đủ 18 tuổi).

Tiền sự: Ngày 26/02/2018, bị Công an huyện T xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, mức phạt 2.000.000 đồng; Tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/8/2018, tạm giam từ ngày 05/9/2018 tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Hưng Yên.

2/ Phạm Mạnh C, sinh năm: 1996

HKTT và chỗ ở: Thôn D, xã TP, huyện T, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: không nghề; Con ông Phạm Văn Tr và bà Trần Thị H; Vợ: Trần Thị B và 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại.

Các bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Bị hại:

Anh Phạm Quốc Kh, sinh năm 1997; địa chỉ: thôn L, xã TP, huyện T, tỉnh Hưng Yên "vắng mặt"

Anh Lê Huy H, sinh năm 1995; địa chỉ: thôn TD, xã HT, huyện T, tỉnh Hưng Yên. "vắng mặt"

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Trần Văn Th, sinh năm 1971; địa chỉ: thôn D, xã TP, huyện T, tỉnh Hưng Yên. "vắng mặt"

Phạm Văn Z, sinh năm 1999; địa chỉ: thôn D, xã TP, huyện T, tỉnh Hưng Yên. "vắng mặt"

Chị Hoàng Thị Thu H, sinh năm 1986, địa chỉ: thôn PT, xã PC, thành phố Y, tỉnh Hưng Yên. "vắng mặt"

- Người làm chứng:

Anh Phạm Văn Y, sinh năm 1974; địa chỉ: thôn L, xã TP, huyện T, tỉnh Hưng Yên. "vắng mặt"

Cháu Trần Thị Hồng Nh, sinh năm 2004; địa chỉ: thôn D, xã TP, huyện T, tỉnh Hưng Yên. Người đại diện hợp pháp cho cháu Nh là anh Trần Văn Th, sinh năm 1971, bố đẻ. "vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ ngày 18/6/2018, Ngô Hải Đ đi chơi về đến đoạn đê thuộc thôn L, xã TP, huyện T thì dừng lại quan sát xem có nhà nào sơ hở thì lẻn vào trộm cắp tài sản. Đến khoảng 01 giờ cùng ngày, Đ thấy nhà ông Phạm Văn V có con trai là anh Phạm Quốc Kh ở cùng thôn đã tắt đèn đi ngủ nhưng không đóng cửa ra vào, chỉ khóa cổng. Lúc này Đ trèo qua tường bao đi vào bên trong nhà ông V, Đ đi ra sân phía trước nhà quan sát thấy 03 cửa chính nhà đều mở. Đ đi vào bên trong nhà theo cửa bên phải (nhìn từ phía trước nhìn vào) rồi tiếp tục đi vào gian buồng ngủ của anh Kh (buồng ngủ không lắp cánh cửa). Khi vào trong phòng, Đ quan sát thấy anh Kh đang ngủ trên giường, đầu giường có ánh đèn nháy điện thoại phát sáng. Đ đi lại gần dùng tay phải lấy chiếc điện thoại cầm ở tay rồi đi ra ngoài theo lối đã vào trước đó, sau đó Đ đi bộ lên đê để đi về phía cầu Triều Dương. Trên đường đi Đ dừng lại kiểm tra chiếc điện thoại vừa trộm cắp được thì thấy đó là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7+ nhưng màn hình đã bị khóa. Đ reset lại điện thoại để mở khóa màn hình và xóa hết dữ liệu trong điện thoại rồi tháo sim ném ra vệ đường sau đó ngồi sử dụng điện thoại đến khi trời sáng. Đến khoảng 07 giờ ngày 18/6/2018, Đ dùng điện thoại trộm cắp được của anh Kh gọi điện qua facebook cho Phạm Văn C, sinh năm 1999 ở thôn D, xã TP, huyện T bảo C ra đón Đ. Một lúc sau, C điều khiển xe máy đến chỗ Đ ngồi chờ, sau đó Đ rủ C đi bán chiếc điện thoại thì C đồng ý (Đ không nói cho C biết về nguồn gốc chiếc điện thoại mang đi bán). Đ điều

khiển xe máy của C chở C đến cửa hàng điện thoại Phát Lộc ở gần cây đa Năm Chân thuộc xã PC, thành phố Y. Tại đây, Đ bán chiếc điện thoại trộm cắp được cho chị Hoàng Thị Thu H (là chủ cửa hàng điện thoại Phát Lộc) với giá 3.000.000 đồng. Khi bán chiếc điện thoại Đ nói với chị H đó là điện thoại của Đ, do cần tiền nên bán. Số tiền bán chiếc điện thoại Đ cho C vay 600.000 đồng, còn lại Đ đã tiêu xài cá nhân hết. Quá trình Đ và C đi ra khỏi cửa hàng điện thoại thì ông V đi qua nhìn thấy nên nghi ngờ Đ trộm cắp điện thoại của anh Kh nên gọi điện thoại báo cho anh Kh biết. Anh Kh đi đến cửa hàng điện thoại Phát Lộc hỏi thì nhận ra chiếc điện thoại Đ vừa bán cho chị H chính là điện thoại của mình nên đã mua lại chiếc điện thoại trên với giá 3.500.000 đồng. Sau đó anh Kh có đơn gửi Công an xã TP và Công an huyện T đề nghị giải quyết vụ việc theo quy định.

Vào tối ngày 18/8/2018, Ngô Hải Đ đến quán Game ở thôn TD, xã HT, huyện T, tỉnh Hưng Yên do Phạm Mạnh C đang trông coi, quản lý. Do quen biết với anh Lê Huy H, sinh năm 1995, ở thôn TD, xã HT, huyện T và biết anh H có tài sản thường để sơ hở nên C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của anh H. Lúc này C nói với Đ "có chỗ trộm cắp tài sản, khoảng 01 giờ tao với mày đi", mục đích để rủ Đ đến nhà anh H trộm cắp tài sản thì Đ hiểu ý C rủ đi trộm cắp tài sản nên đồng ý. Đến khoảng 01 giờ ngày 19/8/2018, C và Đ đi bộ từ quán Game theo hướng từ xã TP đi thị trấn V, khi đến ngã tư gần Ủy ban nhân dân xã HT thì cả hai rẽ trái rồi tiếp tục đi khoảng 400.00m đến trước cổng nhà anh H. Khi đến nơi cả hai quan sát thấy cổng nhà anh H khóa nên C trèo qua cổng đi vào bên trong nhà anh H còn Đ đứng bên ngoài cảnh giới. C trèo qua cổng rồi đi lên mái lợp Bloximang ở sân rồi tiếp tục trèo sang lan can tầng 2 nhà anh H. C đi về phía phòng ngủ của anh H (lúc này phòng không khóa cửa), C đi vào bên trong phòng ngủ thì thấy anh H đang nằm ngủ một mình trên giường. Do biết trên giường ngủ của anh H có để tài sản nên C đi xuống cuối giường dùng tay phải nhấc chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Sony Vaio màu trắng lên rồi đưa sang cầm ở tay trái. C đi lên phía đầu giường dùng tay phải lấy 11.017.000 đồng được buộc thành 1 xếp bằng dây nịt gồm nhiều mệnh giá khác nhau để ở thành giường bỏ vào túi quần phía sau bên trái đang mặc. C tiếp tục dùng tay phải lấy 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu vàng để trên chiếu giáp đầu giường bỏ vào túi quần phía trước bên phải đang mặc. Sau khi lấy được số tài sản trên thì C đi ra theo lối đã vào trước đó rồi cùng Đ đi về quán Game do C quản lý. Khi về đến quán Game, C mang các tài sản vừa trộm cắp được ra kiểm tra và kể lại diễn biến việc trộm cắp tài sản cho Đ biết. Do C đang cần sử dụng tiền nên C và Đ thỏa thuận để C sử dụng số tiền trộm cắp được, khi nào có sẽ chia cho Đ sau. Sau đó C tháo sim trong chiếc điện thoại trộm cắp được vứt đi (C không nhớ vứt ở đâu) rồi mang chiếc máy tính xách tay đến nhà cậu ruột là ông Trần Văn Th, sinh năm 1971 ở thôn D, xã TP, huyện T sạc pin nhờ và để lại ở đó, số tiền trộm cắp được C đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 30/8/2018, do lo sợ về hành vi phạm tội của mình nên C và Đ đã tự nguyện đến Công an huyện T tự thú và khai nhận toàn bộ về hành vi

phạm tội của mình. Về phía người bị hại anh Lê Huy H, ngày 24/8/2018 anh H đã có đơn trình báo sự việc gửi Công an xã HT và Công an huyện T đề nghị giải quyết vụ việc theo quy định.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-ĐG ngày 25/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7+, số Imei1: 352808/09/167148/7 trị giá 5.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-ĐG ngày 27/82018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Sony Vaio VPCEA46FM Intel(R) core (TM) i5 M450 2.40 GHz, RAM 4G trị giá 4.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng, số Imei: 353807081218019 trị giá 10.000.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã quản lý: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7+, đã qua sử dụng, số Imei1: 352808/09/167148/7; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng, đã qua sử dụng, số Imei: 353807081218019; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Sony Vaio VPCEA46FM Intel(R) core (TM) i5 M450 2.40 GHz, RAM 4G màu trắng, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7+ là tài sản của anh Phạm Quốc Kh, chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Sony Vaio và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus là tài sản của anh Lê Huy H. Ngày 21/8/2018 và ngày 10/10/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã trả lại các tài sản trên cho anh Kh và anh H.

Tại phiên toà sơ thẩm, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và đề nghị cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 09/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Ngô Hải Đ và Phạm Mạnh C về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trên cơ sở toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được HĐXX thẩm tra tại phiên toà, lời khai của các bị cáo đã có đủ căn cứ xác định các bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Do đó, VKS giữ nguyên quyết định truy tố. Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội, các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 BLHS nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Ngô Hải Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 30/8/2018 ; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, r, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Phạm Mạnh C từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09

tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm và buộc bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo vi phạm nghĩa vụ chấp hành án 02 lần trở lên thì có thể bị buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã tuyên.

Miễn hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp nên không có yêu cầu gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị HĐXX cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã dược thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản hiện trường, lời khai của bị hại, người liên quan và làm chứng trong vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 01 giờ ngày 18/6/2018, tại thôn L, xã TP, huyện T, tỉnh Hưng Yên, Ngô Hải Đ đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7+ của anh Phạm Quốc Kh, trị giá tài sản trộm cắp là 5.000.000 đồng.

Khoảng 01 giờ ngày 19/8/2018, Ngô Hải Đ, Phạm Mạnh C đã có hành vi trộm cắp 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Sony Vaio, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus và số tiền 11.017.000 đồng của anh Lê Huy H. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 25.017.000 đồng.

Như vậy, gành vi của các bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 như cáo trạng của VKSND huyện T truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đều là những thanh niên khỏe mạnh không chịu khó lao động chân chính để kiếm sống mà lại trộm cắp tài sản của người khác để phục vụ nhu cầu của cá nhân từ đó dẫn đến các tệ nạn xã hội khác; đồng

thời gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân thể hiện sự coi thường kỷ cương, pháp luật của Nhà nước.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với từng bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo với thái độ ăn năn, hối cải; sau khi sự việc xảy ra các bị cáo đã bồi thường cho bị hại; đồng thời nhận thức được hành vi của mình là sai trái nên đã ra tự thú do đó các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Phạm Mạnh C phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại anh H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phạm Mạnh C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo Nguyễn Hải Đ phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên", quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích và nhận định như trên, HĐXX xét thấy bị cáo Đ có nhân thân xấu, phạm tội nhiều lần nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội; Bị cáo Phạm Mạnh C có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của đời sống xã hội, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đáp ứng nhu cầu phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội như đề nghị của đại diện VKSND huyện T tại phiên tòa hôm nay.

[5]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS thì các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000đồng. Tuy nhiên các bị cáo đều là những người không có nghề nghiệp, sống phụ thuộc vào gia đình nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Phạm Quốc Kh và Lê Huy H đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất và không có đề nghị gì về trách nhiệm dân sự nên HĐXX không xem xét.

[7].Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã trả lại toàn bộ tài sản hợp pháp cho các chủ sở hữu nên HĐXX không xem xét.

Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, được HĐXX chấp nhận.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Từ những nhận xét trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Hải Đ và Phạm Mạnh C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng: khoản 1điều 173; Điểm b, r, s khoản 1 điều 51; điều 58; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Ngô Hải Đ 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 30/8/2018.

Áp dụng: khoản 1điều 173; Điểm b, i, r, s khoản 1, 2 điều 51; điều 58; điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Phạm Mạnh C 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo cho UBND xã TP, huyện T, tỉnh Hưng Yên nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền cho các bị cáo.

4.Về án phí: Bị cáo Ngô Hải Đ và Nguyễn Mạnh C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho những người vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện T
- Chi cục THADS huyện T
- CQCSĐT Công an huyện T;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Đoàn Ngọc Thanh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện T
- Chi cục THADS huyện T
- CQCSĐT Công an huyện T;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Đoàn Ngọc Thanh